TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày: 10/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Xuân Tiến

Bà Phạm Thị Xuyến

-Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Là – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 53/2022/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/HSST- QĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Minh S;** Sinh năm: 1985; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Nơi ở hiện nay: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông Đoàn Văn C, sinh năm: 1948; Con bà: Phạm Thị L, sinh năm: 1948. Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1993. Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2022 đến ngày 15/9/2022 chuyển tạm giam, đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 9 năm 2022, bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực Nghĩa Trang thôn T, xã N, huyện N mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 02 gói heroine đều được gói bằng giấy màu vàng với giá 200.000đồng, bị cáo cầm 02 gói heroine trên tay trái, mục đích

để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đi bộ về. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi bi cáo đang đi bộ ở khu vực đường liên thôn thuộc xóm A, xã N, huyện N, thì bị tổ công tác Công an xã Nam Hoa, huyện Nam Trực bắt giữ. Thu giữ ở lòng bàn tay trái của bị cáo 02 gói giấy màu vàng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, bị cáo khai nhận đó là heroine mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác Công an xã Nam Hoa đưa bị cáo và vật chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nam Hoa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng (kí hiệu M) sau đó bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Nam Trực giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 1329/KL-KTHS ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy màu vàng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: heroine. Tổng khối lượng mẫu M: 0,121 gam.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 12/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đoàn Minh S về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đoàn Minh S từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số hêroin được đựng trong phong bì thư của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà là thống nhất với lời khai của cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/9/2022; biên bản khám xét ngày 12/9/2022; bản kết luận giám định số 1329/KL-KTHS ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, biên bản ghi lời khai người làm chứng anh Triệu Văn H, Triệu Quang P. Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ, ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại khu vực đường liên thôn thuộc xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,121 gam heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ heroin để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số heroin là vật mà Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông đã bán heroin cho bị cáo, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định nên cơ quan điều tra quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, không có căn cứ điều tra xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt Đoàn Minh S 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn được tính kể từ ngày 12/9/2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin được đựng trong phong bì thư số 1329/KL- KTHS của Công an tỉnh Nam Định đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2022 giữa Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

3.Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Đoàn Minh S phải nộp 200.000(Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Mạnh Cường

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã N; xã N;
- Lưu hồ sơ + VP.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã Đồng Sơn;
- Lưu hồ sơ + VP.

Phạm Mạnh Cường

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND xã Tân Thịnh;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

Phạm Mạnh Cường